

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2023/HS-ST
Ngày: 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Văn Hùng;

Bà Nguyễn Thị Rạt.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Phong P, tên gọi khác: không, sinh ngày 09/12/2002 tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Số 134 Liên khu A, khu phố B, phường X, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh Ph (chết) và bà Nguyễn Thị Nh (sống); bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2023 cho đến nay, có mặt.

- **Bị hại:** Huỳnh Nguyễn Kim C, sinh năm 1998

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Long An (có đơn xin vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Trần Thanh Ch, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số 411/16/17 đường A, phường Y, quận H, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- **Người làm chứng:**

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1998 (vắng mặt).

2. Lê Ngọc H1, sinh năm 2003 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 14/01/2023, Trần Phong P điều khiển xe mô tô biển số 51K3-2514 đi từ huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh đến nhà một người bạn tại khu dân cư Cát Tường Phú Sinh chơi. Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường tỉnh lộ 824 thuộc ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, P phát hiện bà Huỳnh Nguyễn Kim C đang điều khiển xe mô tô biển số 62P2-259.97 (lưu thông ở làn đường ngược lại), vừa dùng tay trái sử dụng điện thoại di động, tay phải vừa điều khiển xe mô tô. P nảy sinh ý cướp giật điện thoại của bà C nên điều khiển xe mô tô vòng ngược lại, đuổi theo phía sau xe mô tô do bà C điều khiển. Sau đó, bà C dừng xe lại, dùng hai tay cầm điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 promax 128GB để nhắn tin (qua ứng dụng Zalo). P điều khiển xe mô tô áp sát bên phải xe mô tô của bà C và dùng tay trái giật lấy điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax 128GB trên tay bà C rồi tăng ga xe mô tô tẩu thoát về hướng Thành phố Hồ Chí Minh. Bà C truy hô, điều khiển xe mô tô cùng với lực lượng Công an xã Mỹ Hạnh Nam và người dân đuổi theo phía sau P, truy đuổi liên tục được khoảng 500m thì bắt giữ được P và vật chứng của vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 9/KL-HĐĐGTS ngày 18/01/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax 128GB, màu xám có giá trị 15.295.500 đồng; 01 ốp lưng bằng nhựa trong suốt, không nhãn hiệu có giá trị 49.200 đồng. Tổng giá trị tài sản là 15.344.700 đồng.

Tại cáo trạng số 85/CT-VKSBL ngày 30-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố Trần Phong P về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Phong P hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố bị cáo Trần Phong P về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Phong P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Phong P từ 04 năm đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14-01-2023.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại bà Huỳnh Nguyễn Kim C đã nhận lại đủ tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax 128GB và 01 ốp lưng trong suốt bằng nhựa. không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax 128GB và 01 ốp lưng trong suốt bằng nhựa. Ngày 21/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã trả lại cho bà Huỳnh Nguyễn Kim C là phù hợp.

- 01 xe mô tô biển số 51K3-2514 có số máy 2S01011826, số khung RLCJ2S0105Y011826, qua xác minh do ông Trần Thanh Ch đứng tên đăng ký sở hữu vào năm 2006. Đến khoảng năm 2015, ông Ch bán xe mô tô này cho một thanh niên không xác định được nhân thân, lai lịch ở tỉnh Đồng Nai với giá 10.000.000 đồng. Trần Phong P khai nhận vào khoảng đầu năm 2022, P mua xe mô tô biển số 51K3-2514 qua mạng xã hội từ người thanh niên không xác định nhân thân, lai lịch với giá 4.000.000 đồng, giao và nhận xe tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, việc mua bán không làm hợp đồng, P chưa làm thủ tục đăng ký sang tên, bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(Vật chứng trên hiện chỉ cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các chứng cứ đã thu thập là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, bị hại có đơn xin vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thanh Châu và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không

gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản, biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận khoảng 09 giờ 15 phút ngày 14/01/2023, tại khu vực ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Trần Phong P dùng thủ đoạn nguy hiểm là điều khiển xe mô tô biển số 51K3-2514 áp sát bên phải xe mô tô biển số 62P2-259.97 do bị hại Huỳnh Nguyễn Kim C điều khiển đang dừng ở lề đường phải, P dùng tay trái giật điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax 128GB có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt, không có sim điện thoại bên trong, tổng trị giá tài sản là 15.344.700 đồng của bà C đang cầm trên tay rồi nhanh chóng tẩu thoát thì bị Công an xã Mỹ Hạnh Nam bắt quả tang cùng với vật chứng của vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Phong P phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo P điều khiển xe mô tô là phương tiện nguy hiểm, dùng tay giật điện thoại di động của bà C đang ngồi trên xe mô tô trên đường gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bà C cũng như những người tham gia giao thông khác trên đường nên thuộc tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[2.2] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, với động cơ, mục đích vụ lợi, muốn có tiền để tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động của mình làm ra nên bị cáo nảy sinh ra ý định thực hiện hành vi cướp giật tài sản người khác, chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài nhằm phục vụ thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Bị cáo thực hiện việc chiếm đoạt tài sản một cách công khai, táo bạo, bất ngờ và dứt khoát rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự ở địa phương, gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại cũng như những người tham gia giao thông khác trên đường. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được tài sản của người khác là do công sức lao động làm ra được pháp luật bảo vệ và bất khả xâm phạm khi chưa có sự đồng ý của chủ sở hữu. Xét tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[2.3] Tuy nhiên, cần xem xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại bà Huỳnh Nguyễn Kim C đã nhận lại đủ tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax 128GB và 01 ốp lưng trong suốt bằng nhựa, không có yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

[5] Về vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax 128GB và 01 ốp lưng trong suốt bằng nhựa. Ngày 21/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã trả lại cho bà Huỳnh Nguyễn Kim C là phù hợp không xét đến.

- 01 xe mô tô biển số 51K3-2514 có số máy 2S01011826, số khung RLCJ2S0105Y011826, qua xác minh do ông Trần Thanh Ch đứng tên đăng ký sở hữu vào năm 2006. Đến khoảng năm 2015, ông Ch bán xe mô tô này cho một thanh niên không xác định được nhân thân, lai lịch ở tỉnh Đồng Nai với giá 10.000.000 đồng. Trần Phong P khai nhận vào khoảng đầu năm 2022, P mua xe mô tô biển số 51K3-2514 qua mạng xã hội từ người thanh niên không xác định nhân thân, lai lịch với giá 4.000.000 đồng, giao và nhận xe tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, việc mua bán không làm hợp đồng, P chưa làm thủ tục đăng ký sang tên, bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng trên hiện chỉ cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Phong P phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Phong P 04 (bốn) năm tù, thời gian tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 14-01-2023.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Phong P trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 29-6-2023 để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 51K3-2514 có số máy 2S01011826, số khung RLCJ2S0105Y011826.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 107-31/05/2023 ngày 31/5/2023).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Phong P phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Hòa;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thắm